TAND HUYỆN Đ. H **TINH K. T** Số: 53/2020/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Đ. H, ngày 24 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2020, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 79/2020/TLST- DS, ngày 16 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển thành phố H. C. M (Viết tắt là HDBank).

Địa chỉ trụ sở: 25 Bis, đường Nguyễn Thị Minh Kh, phường B. Ngh, quận 1, thành phố H.C.M.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc Th – Tổng Giám Đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Quế Sơn Tr – Chức vụ: Phó Giám đốc trung tâm xử lý nợ kiêm Trưởng phòng giám sát nợ (Theo Quyết định số: 678A/2020/QĐ-TGĐ ngày 06/04/2020 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP phát triển Thành phố H.C.M).

Người đại diện theo ủy quyền:

Ông Phạm Ngọc Q – Chuyên viên QHKHCN – Địa chỉ: số 664 Trần Ph, phường Quyết Th, TP K. T, tỉnh K. T. Số điện thoại liên hệ: 0355691119.

- Bị đơn: Anh Phạm Ngọc H; sinh năm 1985 và Chị Lê Thị Ng; sinh năm: 1984

Cùng trú tại: Tổ dân phố 4A, thị trấn Đ. H, huyện Đ. H, tỉnh K. T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Phạm Ngọc H và chị Lê Thị Ng phải liên đới trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H.C.M số tiền tạm tính đến ngày **16/7/2020** là (do nợ lãi vẫn tiếp tục phát sinh) là: 950.834.759 đồng; *(Chín trăm*

năm mươi triệu tám trăm ba bốn ngàn bảy trăm năm chín đồng). Trong đó: Nợ gốc: 800.000.000 đồng *(Tám trănm triệu đồng);* Lãi trong hạn: 41.449.187 đồng *(Bốn mươi mốt triệu bốn trăm bốn chín ngàn một trăm tám bảy đồng);* Lãi quá hạn: 109.385.572 đồng *(Một trăm lẻ chín triệu ba trăm tám lăm ngàn năm trăm bảy hai đồng).* Và tiếp tục tính lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng Hợp đồng tín dụng hạn mức số 2019/19MN/HĐTD ngày 16/01/2019 và Hợp đồng tín dụng hạn mức số 29032/18MN/HĐTD ngày 20/11/2018 kể từ ngày 17/7/2020 cho đến khi trả hết toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng.

- Kể từ ngày Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển Thành phố H.C.M có đơn yêu cầu thi hành án, mà anh Phạm Ngọc H và chị Lê Thị Ng không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng anh Phạm Ngọc H và chị Lê Thị Ng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền theo các Hợp đồng tín dụng hạn mức số 2019/19MN/HĐTD ngày 16/01/2019 và Hợp đồng tín dụng hạn mức số 29032/18MN/HĐTD ngày 20/11/2018 đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

- Trường hợp anh Phạm Ngọc H và chị Lê Thị Ng không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển Thành phố H.C.M, thì ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án xử lý các tài sản đã thế chấp tại Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển Thành phố H.C.M để thu hồi nợ theo hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai 0053.A1/2018/HĐBĐ-226 ngày 02/02/2018; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0053.A/2018/HĐBĐ-226 ngày 02/02/2018; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0053.B/2018/HĐBĐ-226 ngày 02/02/2018; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 23662/18M/HĐBĐ ngày 20/11/2018; Trường hợp số tiền xử lý tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ của anh Phạm Ngọc H và chị Lê Thị Ng tại HDBank, thì anh Phạm Ngọc H và chị Lê Thị Ng sẽ có trách nhiệm tiếp tục thanh toán số tiền còn thiếu cho Ngân hàng HDBank.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ*:* Căn cứ Điều 155, Điều 157, khoản 1 Điều 158 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tổng chi phí xem xét thẩm định là 6.000.000 đồng *(Sáu triệu đồng)* các đương sự phải chịu. Anh Phạm Ngọc H và chị Lê Thị Ng thỏa thuận nhận chịu số tiền này và có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển Thành phố H.C.M số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 6.000.000 đồng *(Sáu triệu đồng)* đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 3; Điều 6; Điều 18; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Anh Phạm Ngọc H và chị Lê Thị Ng phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 20.262.521 đồng *(Hai mươi triệu hai trăm sáu hai ngàn năm trăm hai mốt đồng).*

Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển Thành phố H.C.M không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần phát triển Thành phố H.C.M số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là *24.688.000 đồng (Hai bốn triệu sáu trăm tám tám ngàn đồng)* theo biên lai số: AA/2016/0004273 ngày 16/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.H, tỉnh K. T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự: Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDCC tại Đ.N;
- Tòa án tỉnh K.T;
- Viện kiểm sát huyện Đ. H;
- Chi cục THADS huyện Đ. H;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Quách Văn N